

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/2015/NQ-HĐND

Tuy Hòa, ngày 01 tháng 7 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP, ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP, ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC, ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC, ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC, ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 16/TTr-UBND, ngày 28/5/2015 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa-xã hội HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh do địa phương quản lý, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp phí và đối tượng được miễn giảm nộp phí

a) Đối tượng nộp phí:

Người Việt Nam và người nước ngoài tham quan tại di tích Gành Đá Đĩa và di tích Bãi Môn - Mũi Đại Lãnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

b) Đối tượng được miễn phí:

- Trẻ em dưới 06 tuổi;

- Người già từ 80 tuổi trở lên;

- Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

c) Đối tượng được giảm 50% mức phí:

- Nhân dân các xã đặc biệt khó khăn, miền núi và vùng sâu, vùng xa được quy định trong Chương trình 135 của Chính phủ;

- Người có công với cách mạng bao gồm: Cán bộ lão thành cách mạng; cán bộ “tiền khởi nghĩa”; thân nhân liệt sĩ; Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; các đối tượng được chăm sóc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương, bệnh binh và người có công;

- Người thuộc diện chính sách xã hội bao gồm: Người tàn tật, người già cô đơn, các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội; học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Người cao tuổi: là công dân Việt Nam, từ 60 đến dưới 80 tuổi;

- Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Đối với người thuộc diện hưởng ưu đãi từ hai trường hợp trở lên thì cũng chỉ giảm 50% mức phí.

2. Đơn vị thu phí

Đơn vị thu phí là các đơn vị do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, tổ chức có thẩm quyền giao trách nhiệm quản lý và thu phí tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá.

3. Mức thu phí

- Người lớn:	10.000 đồng/lần/người;
- Trẻ em (từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi):	5.000 đồng/lần/người.

4. Quản lý và sử dụng phí thu được

Số phí thu được là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước và được để lại 100% cho đơn vị thu để chi thường xuyên cho hoạt động về bảo quản, tu bổ, phục hồi và quản lý đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, theo các nội dung sau:

- Chi tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công theo chế độ hiện hành; các khoản đóng góp theo quy định đối với người lao động;

- Chi phí trực tiếp phục vụ cho việc thu phí như: mua, in ấn chỉ biên lai, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, điện, nước phục vụ cho công tác tổ chức thu phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;

- Chi phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ tài sản phục vụ trực tiếp công tác thu phí;

- Chi các hoạt động liên quan đến công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá;

- Các khoản chi phí khác liên quan trực tiếp đến công tác thu phí.

Các nội dung khác không nêu trong Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 63/2002/TT-BTC, ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2015./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt